

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 28 – 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc M

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công Khi vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

La Thái Tr, sinh năm 1984 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Việt Tr (đã chết) và Nguyễn Thị M; anh (chị) em ruột: 12 người; vợ: Đinh Thị N (đã ly thân); con (02 người); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/01/2025, ngày 19/01/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Hứa Hoàng C, sinh năm 1961; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông La Chí Th, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/01/2025, La Thái Tr đến câu lạc bộ bida của Đặng Văn M ở ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đầm D để nhậu cùng với M, Trần Hoàng Kh và Trương Văn Ph; còn ông Hứa Hoàng C và Trương Văn Đ đang đánh bida tại bàn số 02. Lúc này, Tr thấy trên cổ ông C có đeo sợi dây chuyền vàng (kèm theo mặt dây chuyền vàng dùng để bọc nanh heo) nên nảy sinh ý định cướp tài sản.

Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, khi thấy ông C và Đ đánh bida gần kết thúc thì Tr điều khiển xe máy ra về trước để đón đường cướp tài sản. Tr điều khiển xe máy đi qua cầu Trạm y tế xã Tạ An Khương Đ, đậu xe cách cầu khoảng 20m hướng về nhà của Tr, rồi đeo khẩu trang, đội nón kết đi bộ về hướng nhà của ông C. Khi đến đoạn lộ vắng có bờ chuối, Tr lấy đoạn cây khô dài khoảng 4m kéo chắn ngang lộ và đi vào bụi cây ẩn nấp. Khoảng 5 phút sau, ông C điều khiển xe máy đi về đến vị trí đoạn lộ bị cây chắn ngang thì dừng lại. Tr từ trong bụi cây chạy ra dùng tay phải choàng qua cổ, tay trái nắm giật sợi dây chuyền của ông C đang đeo trên cổ, làm ông C ngã xuống lộ; Tr tiếp tục dang hai chân đè chân lên người ông C, tay phải giữ ông C, ông C dùng tay chống trả nhưng vẫn bị Tr dùng tay trái nắm giật làm đứt sợi dây chuyền của ông C. Sau đó, Tr cầm sợi dây chuyền trên tay chạy bộ đến vị trí đậu xe trước đó rồi điều khiển xe máy đi về nhà của Nguyễn Ánh Ng là người chung sống như vợ chồng với Tr và đem sợi dây chuyền ra gốc dừa phía sau nhà để cất giấu rồi đi vào nhà nằm võng. Khoảng 5 phút sau, Tr tiếp tục điều khiển xe máy quay lại câu lạc bộ bida, khi đến đoạn đầu cầu Tr nhìn thấy ông C, Đặng Minh Dương và Đ đang đứng nên Tr hỏi làm gì đứng đây thì Đ nói ông C bị cướp sợi dây chuyền, Dương chở ông C đến Công an xã Tạ An Khương Đ trình báo sự việc thì Tr cũng đi cùng với ông C. Sau đó, Tr tiếp tục quay lại câu lạc bộ bida để nhậu cùng M, Đ, Ph và Kh. Tại đây, Tr dùng khăn giấy chùi vết máu bên chân trái do trước đó trong lúc câu giật với ông C bị trầy xước. Nhậu đến khoảng 01 giờ ngày 13/01/2025, Tr điều khiển xe máy đi về nhà của Ng, ra gốc dừa lấy sợi dây chuyền rửa sạch bỏ vào bọc Nlon rồi đem ra chồi nuôi tôm công nghiệp cất giấu.

Đến ngày 16/01/2025, Tr đến Công an huyện Đầm D đầu thú và Khi nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS ngày 20/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đầm D, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 980%, trọng lượng 9,776 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng (dùng để bọc nanh heo), loại vàng 980%, trọng lượng 02 chỉ. Tổng cộng 11,776 chỉ vàng 980% có tổng giá trị **99.624.960** đồng. Đối với nanh heo, do không có cơ sở để định giá nên từ chối định giá.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 980%, trọng lượng 9,776 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng (dùng để bọc nanh heo), loại vàng 980%, trọng lượng 02 chỉ; 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 69F1-147.89; 01 khúc gỗ khô dài 430cm x 7,5cm; 01 khúc gỗ khô dài 46,5cm x 4cm; 01 nón kết vải màu nâu, có dòng chữ “LV”; 01 áo thun tay ngắn màu xanh; 01 quần thun ngắn dạng thể thao sọc đỏ đen có dòng chữ “MAMCHESTER CITY” có số “15”.

Các vật chứng nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm D tạm giữ, quản lý theo quy định. Riêng đối với 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 980%, trọng lượng 9,776 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng (dùng để bọc nanh heo), loại vàng 980%, trọng lượng 02 chỉ đã giao trả lại cho ông Hứa Hoàng C.

Quá trình điều tra La Thái Tr thành khẩn Khi báo, thừa nhận hành vi phạm tội; bị can đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị can. Ngoài ra, bản thân bị can đã tự nguyện ra đầu thú và có ông nội là liệt sỹ.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo La Thái Tr về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã Khi nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt La Thái Tr mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 khúc gỗ khô dài 430cm x 7,5cm; 01 khúc gỗ khô dài 46,5cm x 4cm; 01 nón kết vải màu nâu, có dòng chữ “LV”; 01 áo thun tay ngắn màu xanh; 01 quần thun ngắn dạng thể thao sọc đỏ đen có dòng chữ “MAMCHESTER CITY” có số “15” của La Thái Tr; tịch thu sung quỹ 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 69F1-147.89 của La Thái Tr là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí hình sự: Bị cáo La Thái Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo Tr xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tr thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D truy tố, cụ thể: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 12/01/2025, tại ấp Tân Thới B, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đầm D; La Thái Tr thực hiện hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt của ông Hứa Hoàng C 01 sợi dây chuyền vàng, trọng lượng 9,776 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng (dùng để bọc nanh heo), trọng lượng 02 chỉ với tổng giá trị tài sản là **99.624.960** đồng.

Theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”.

Đối chiếu với quy định trên, hành vi của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Lời Khi nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Khi của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có cơ sở kết luận Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo La Thái Tr về tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi dùng vũ lực để cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý và mong muốn cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo đã gây dư luận xấu trong xã hội, làm mất an Ninh trật tự ở địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn Khi báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, ông nội và ông cậu của bị cáo là liệt sĩ, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm D để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình, cụ thể là ông La Chí Th – anh ruột của bị cáo để bồi thường thiệt hại về tinh thần cho ông Hứa Hoàng C số tiền 40.000.000 đồng, ông C không yêu cầu bồi thường thêm, ông Th không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 40.000.000 đồng cho ông trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 khúc gỗ khô dài 430cm x 7,5cm; 01 khúc gỗ khô dài 46,5cm x 4cm; 01 nón kết vải màu nâu, có dòng chữ “LV”; 01 áo thun tay ngắn màu xanh; 01 quần thun ngắn dạng thể thao sọc đỏ đen có dòng chữ “MAMCHESTER CITY” có số “15” của La Thái Tr sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố hình sự.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 69F1-147.89 của La Thái Tr là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quá trình bị cướp tài sản ông Hứa Hoàng C bị trầy xước vùng cổ nhưng thương tích không đáng kể, ông Hứa Hoàng C có đơn từ chối giám định thương tích. Do đó không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo La Thái Tr phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo La Thái Tr 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 16/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 khúc gỗ khô dài 430cm x 7,5cm; 01 khúc gỗ khô dài 46,5cm x 4cm; 01 nón kết vải màu nâu, có dòng chữ “LV”; 01 áo thun tay ngắn

màu xanh; 01 quần thun ngắn dạng thể thao sọc đỏ đen có dòng chữ “MAMCHESTER CITY” có số “15” của La Thái Tr;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 69F1-147.89 của La Thái Tr.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo La Thái Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM ĐOÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc M

